SỞ Y TẾ TPHCM

BỆNH VIỆN TỪ DŨ

DANH SÁCH BỆNH NHÂN ĐƯỢC DUYỆT PHẪU THUẬT NỘI SOI

Từ ngày 18/07/2011 đến ngày 24/07/2011 (Tuần2)

PM	STT	SHC	HỌ VÀ TÊN	TUỔI	PARA	ĐỊNH BỆNH	DỰ ĐỊNH CÁCH MỔ	BS PHẪU THUẬT
Ngày: 18/07/2011								
Thứ: HAI								
4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	N.QUANG + BÌNH.TT + AN.TT
7	1	4933	NGUYỄN THỊ KHUYÊN	30	2002	Sa TC + BQ	NS Cố định sàn chậu vào mỏm nhô,đặt TOT	MỸ NHI + Q.THANH + NHU
7	2	5054	TRẦN THỊ THỦY TIÊN	38	2001	LNMTCBT (T) 4cm/Mong con	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	MỸ NHI + NHU
7	3	5053B	NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG	23	ĐT	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	MỸ NHI + LOAN.TT
8	4	4450	BÙI THỊ NGA	57	5005	UBT 2bên 5cm	NS Cắt HTTC + 2PP	XUÂN CẨM + Q.HƯƠNG + TRẦN NGA.TT
8	5	5474	HUỲNH THỊ THÚY AN	28	1011	UBT 2bên 8cm	NS Bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + NGỌC THẢO.TT
8	6	5063	HUỲNH THỊ KIM CHI	35	2002	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + NGỌC THẢO.TT
9	7	4943	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	48	3003	TSĐGĐHNMTC	NS Cắt HTTC + 2PP	TR.HẠNH + N.ĐIỆP2 + XUÂN LÃNG.TT
9	8	5101	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	34	1021	LNMTCBT (P) 6cm	NS Bóc u, KTSD	N.ĐIỆP2 + NHUNG.TT
9	9	5086	NGUYỄN THỊ CẨM LOAN	27	0000	VS 1 + UBT (T) 4cm	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	N.ĐIỆP2 + NHUNG.TT
11	10	5052	TRẦN THỊ LẠP	42	4014	UBT (T) 5 cm	NS bóc u, KTSD	M.TUẤN.BM + H.HOA.BM
11	11	5077	TÔ THỊ KIM PHƯỢNG	38	1001	UBT 2bên 6cm	NS bóc u, KTSD	M.TUẤN.BM + H.HOA.BM
11	12	5148	BÙI THỊ KIM CƯƠNG	39	2012	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	M.TUẤN.BM + H.HOA.BM
	13	5421	NGUYỄN THỊ THÚY	41	4043	UBT (P) 7cm	NS Bóc u, KTSD	DỰ BỊ
	14	5287	NGUYỄN THỊ MƯỜI	31	1001	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ
Ngày: 19/07/2011								
Thứ: BA								
4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	Đ.THẢO + THỦY.TT + CHÍN.TT
7	1	5092	HUỲNH HOA CÚC	36	2002	LNMTC 2BT 5cm	NS Bóc u, KTSD	HƯNG.PNT + MAI PHƯƠNG1
7	2	4960	HUỲNH THỊ NUÔI	56	ĐT	U bì BT(T) 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	THU THỦY + HƯNG.PNT + MAI PHƯƠNG1
7	3	5154	NGUYỄN THỊ MINH NHÃ	25	ĐT	UBT (T) 6cm	NS bóc u, KTSD	HƯNG.PNT + DƯƠNG.TT
8	4	4781B	NGUYỄN THỊ LỆ	54	5005	SSD độ III	NS Cố định sàn chậu vào mỏm nhô	PHAN NGA + N.HẢI + BẢO ANH
8	5	5064	PHẠM THỊ PHƯƠNG THUẬN	27	0000	VS 1 + UBT (P) 5cm/VMC Bóc UBT	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	PHAN NGA + TÂN NHI.TT
8	6	5158	VƯƠNG THỊ MỘNG HẰNG	44	1001	UBT (T) 6cm	NS bóc u, KTSD	BẢO ANH + TÂN NHI.TT
9	7	4981	HUỲNH THỊ LẠC	47	2022	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	THƯƠNG.BM + T.HÒA + H.QUYÊN
9	8	5132	HOÀNG THỊ HỒNG	29	0000	VS I	NS BTC, Ổ bụng - CĐĐT	THƯƠNG.BM + H.QUYÊN

9	9	5343	QUỲNH THỊ THU TRANG	28	2002	UBT (P) 7cm	NS Bóc u, KTSD	THƯƠNG.BM + H.QUYÊN
11	10	5183	NGUYỄN THỊ KIỀU LOAN	45	ĐT	UBT (T) 6 cm	NS Cắt PP có u, KTSD	THU NGUYỆT + QUANG VINH.TT
11	11	5066	ĐOÀN THỊ THÚY	25	ĐT	UBT 2bên 4cm	NS bóc u, KTSD	THU NGUYỆT + QUANG VINH.TT
11	12	5346	TRẦN NỮ CẨM HỒNG	26	1001	UBT (P) 7cm/VMC RT	NS Bóc u, KTSD	THU NGUYỆT + QUANG VINH.TT
	13	5116	LÊ THỊ ANH ĐÀO	34	ĐT	UBT (T) 6cm	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ
	14	5115	TRƯƠNG THỊ LOAN	32	2002	UBT (T) 6cm	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ

Ngày: 20/07/2011

Thứ: TƯ

4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	HIẾN MINH + VÂN THÙY.TT + TÍN.TT
7	1	5035	NGUYỄN THỊ THANH THÚY A	41	3013	SSD độ III	NS treo TC vào mõm nhô, sửa HÂ	THỐNG + M TUYẾT + KIM HOÀI.TT
7	2	5133	TRẦN THỊ ÁNH NGUYỆT	27	0010	VS II	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	THỐNG + PHÚ.TT
8	3	5114	LÊ THỊ THỦY	51	2012	UXTC 12 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	HƯNG.PNT + BÙI PHƯỢNG + LINH.TT
8	4	5008	LÊ THỊ HIỀN	47	4014	UBT 2bên 7cm	NS Cắt HTTC + 2PP	HƯNG.PNT + BÙI PHƯỢNG + LINH.TT
8	5	5297	LÊ THỊ NHÂN	28	0000	VS I	NS BTC, Ổ bụng - CĐ ĐT	HƯNG.PNT + LINH.TT
9	6	5279	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	43	1021	UBT (P) 7cm	NS Cắt PP có u, KTSD	H.HIỆP + ÁI
9	7	5104	LÊ THỊ THANH TUYỀN	32	0010	UBT (P) 7cm/VMC Cắt ODT (T)	NS bóc u, KTSD	H.HIỆP + ÁI
9	8	5164	ĐẶNG THỊ HỒNG	23	1011	UBT (T) 6cm	NS bóc u, KTSD	H.HIỆP + ÁI
11	10	5342	LƯ NGỌC ANH	39	2002	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	N.QUANG + HOÀNG VÂN.TT
11	11	5362	ĐOÀN THỊ HOÀNG NHƯ	29	0010	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSD	N.QUANG + HOÀNG VÂN.TT
11	12	5134	NGUYỄN THỊ MỘNG ĐÀO	27	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	N.QUANG + HOÀNG VÂN.TT
	13	5140	NGUYỄN THỊ THANH THÚY B	31	1001	UBT (P) 6cm	NS Bóc u, KTSD	DỰ BỊ
	14	5161	LÊ THỊ NGỌC ANH	23	1001	UBT (T) 8 cm/VMC	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ
	15	5159	TÔ THỊ HỒNG NHUNG	23	1001	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ

Ngày: 21/07/2011

Thứ: NĂM

4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THĂNG.BM + LÊ DIỆP + HÀ.TT
4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THĂNG.BM + TR.LOAN + ĐỒNG.TT
7	1	5122	LÊ THỊ NGHỀ	46	0030	UXTC 10 tuần	NS Cắt HTTC + 2PP	D.MINH + THỤC TRANG + KHÁNH.TT
7	2	5138	LÊ THỊ ĐÀO	40	2022	UXTC 12 tuần	NS cắt HTTC chừa 2PP	D.MINH + THỤC TRANG + KHÁNH.TT
7	3	5341	LÊ HOÀNG OANH	24	ĐT	UBT (P) 6cm	NS Bóc u, KTSD	D.MINH + KHÁNH.TT
8	4	5047	PHẠM THỊ TUYẾT HỒNG	48	2012	Sa TC + BQ	NS Cố định sàn chậu vào mỏm nhô,đặt TOT	V.THÀNH + H. PHƯƠNG + KIM HOÀI.TT
8	5	5787	NGUYỄN THỊ NGỌC DUYÊN	34	0000	VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	V.THÀNH + H. PHƯƠNG

9	6	5187	NGUYỄN THỊ THÚY NGUYỆT	36	0000	LNMTC 2BT + VS I	NS BTC + ổ bụng, CĐ ĐT	TR.THẢO + HOẰNG.TT
9	7	5173	NGUYỄN THỊ NGÂN HÀ	35	1011	UBT (P) 8cm	NS bóc u, KTSD	TR.THẢO + HOẰNG.TT
9	8	4366	LÊ THỊ TUYẾT TRINH	21	1001	UBT (T) 6 cm/Hậu sản 9 tháng	NS bóc u, KTSD	TR.THẢO + HOẰNG.TT
11	9	5340	HUỲNH THỊ NGỌC	39	ĐT	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	K.HOÀNG + BẠCH TUYẾT.TT
11	10	5197	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	37	1021	UBT (T) 8 cm	NS bóc u, KTSD	K.HOÀNG + BẠCH TUYẾT.TT
11	11	5190	HỨA THỊ PHÚC	25	0000	VS I	NS BTC, Ổ bụng - CĐ ĐT	K.HOÀNG + BẠCH TUYẾT.TT
	12	5176	NGUYỄN THỊ HỒNG	38	1021	UBT (T) 7 cm	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ

Ngày: 22/07/2011
Thứ: SÁU

4	0		BN TNTC	0			NS CĐ ĐT	THƯƠNG.BM + V.HOÀNG + MỸ THỂ.TT
7	1	5634	LÊ THỊ LUYỆN	53	4004	UBT (P) 7cm	NS Cắt HTTC + 2PP	MỸ NHI + ĐỖ HIẾU + CUNG MI.TT
7	2	5152	NGUYỄN THỊ NGỌC	48	2032	UBT (P) 6cm	NS Cắt HTTC + 2PP	MỸ NHI + ĐỖ HIẾU + CUNG MI.TT
7	3	5216	LÊ MINH TUYỀN	21	ĐT	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	ĐỖ HIẾU + CUNG MI.TT
8	4	5179	HẠ THỊ KIM TIỀN	51	5004	TSĐGĐHNMTC	NS Cắt HTTC + 2PP	PHAN NGA + TÚ NGÂN + ÁI.TT
8	5	5339	LÊ THỊ ANH ĐÀO	31	0000	VS 1 + UBT (T) 7cm	NS BTC + ổ bụng ,Bóc u, KTSD	PHAN NGA + ÁI.TT
8	6	5199	LẠI THỊ LỆ	28	1011	UBT(T)10 cm,CĐPB:U giả nang/VMC	NS ổ bụng, CĐ ĐT	PHAN NGA + ÁI.TT
9	7	5333	TRẦN THỊ HƯỜNG	43	2012	UBT (P) 5cm	NS Cắt PP có u, KTSD	HỒ PHƯỢNG + TRUNG.TT
9	8	5225	PHẠM THỊ KIM LAN	35	1001	UBT (T) 6 cm	NS bóc u, KTSD	HỒ PHƯỢNG + TRUNG.TT
9	9	5465	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	23	ĐT	UBT (P) 7cm	NS Bóc u, KTSD	HỒ PHƯỢNG + TRUNG.TT
11	10	5228	CAO THỊ THANH THẢO	44	ĐT	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + TÂN.TT
11	11	5423	VÕ THỊ TUYẾT NHUNG	28	0000	VS I	NS BTC, Ổ bụng - CĐ ĐT	Q.HƯƠNG + TÂN.TT
11	12	5229	KIÊN THỊ THANH THẢO	24	0000	UBT (P) 6cm	NS bóc u, KTSD	Q.HƯƠNG + TÂN.TT
	13	5249	NGUYỄN THỊ LỆ	27	1001	UBT (P) 7cm	NS bóc u, KTSD	DỰ BỊ
	14	5359	NGUYỄN THỊ TÁM	27	0000	UBT (T) 6 cm	NS Bóc u, KTSD	DỰ BỊ
	15	5316	PHAN THỊ MỸ	26	ĐT	UBT (T) 7 cm	NS Bóc u, KTSD	DỰ BỊ

Ngày 14 tháng 7 năm 2011
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC